

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ XÉT XỬ PHÚC THẨM VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG
Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông **Phạm Ngọc Thái**

Các Thẩm phán:

ông **Phạm Việt Cường**

ông **Nguyễn Tấn Long**

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế bị kháng cáo.

Ngày 01/8/2023 bị đơn bà Nguyễn Thị T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án và cho rằng bản án sơ xét xử đối vụ án đã quyết định không đúng, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xét xử lại theo đúng quy định pháp luật. Tại đơn kháng cáo bà Nguyễn Thị T cho rằng: thửa đất số 189 tờ bản đồ số 07, diện tích 1505m² do vợ chồng bà T và ông Nguyễn V tạo lập từ trước năm 1975. Năm 2004, bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn V lập hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đã được Ủy ban nhân dân huyện P1 cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số W 565327 ngày 15/11/2004 và sử dụng ổn định, không có tranh chấp cho đến nay. Bà Trần Thị Kim L khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị T phải trả lại diện tích đất lấn chiếm nằm trong thửa đất của gia đình bà L là không có căn cứ và bản án sơ thẩm buộc bà Nguyễn Thị T phải phá dỡ 04 bể cá, 01 đoạn hàng rào bê tông và thu hoạch toàn bộ cây trồng để trả lại cho bà Trần Thị Kim L (đại diện những người thừa kế của ông Trần Th và bà Nguyễn Thị Ch) phần diện tích đất đã lấn chiếm là 55,1m² tại thửa đất 179, tờ bản đồ số 30 tại Thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế là xâm phạm đến quyền lợi của gia đình bà T.

XÉT THẤY:

Phiên tòa lần thứ nhất (ngày 17/01/2024), bị đơn là bà Nguyễn Thị T có đơn xin hoãn phiên tòa (Đơn đề ngày 15/01/2024) nên Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự đã hoãn phiên tòa. Phiên tòa lần thứ 2 (ngày 29/02/2024), bị đơn bà Nguyễn Thị T, người đại diện cho bị đơn cho bà T là ông Nguyễn O và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn cho bà T là ông Hoàng Kiến A đã nhận được Giấy

triệu tập của Tòa án nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa nên theo quy định tại khoản 3 Điều 296 Bộ luật tố tụng dân sự thì coi như từ bỏ việc kháng cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 296, khoản 5 Điều 308 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự đối với kháng cáo của bị đơn là bà Nguyễn Thị T. Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có hiệu lực thi hành.

Căn cứ khoản 3 Điều 296, khoản 5 Điều 308 và khoản 2 Điều 312 Bộ luật tố tụng dân sự

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án dân sự thụ lý số 240/TLPT-DSST ngày 21 tháng 11 năm 2022 về việc *“Tranh chấp quyền sử dụng đất và buộc tháo dỡ tài sản”*, giữa:

Nguyên đơn: bà Trần Thị Kim L; sinh năm 1965; địa chỉ: thôn H2, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Trần Tr; địa chỉ: thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế (*Hợp đồng ủy quyền ngày 04/12/2020*).

Bị đơn: bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1927; địa chỉ: thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: ông Nguyễn O; địa chỉ: thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế (*Hợp đồng ủy quyền ngày 05/5/2020*).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn: ông Hoàng Kiên A; địa chỉ: số 8 đường TC, phường X, thành phố H3, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Công B; địa chỉ: thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Trần Văn H5; địa chỉ: số nhà 44 đường T1, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang. (Đã chết)

Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Văn Huynh gồm:

+ Bà Huỳnh Thị B1, sinh năm 1944; địa chỉ: 99 đường T1, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Trần Hoàng Thanh H6, sinh năm 1969; địa chỉ: 88/3 đường T1, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Trần Mỹ H7, sinh năm 1970; địa chỉ: 34/18/38A đường T1, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Trần Huyền V2, sinh năm 1972; địa chỉ: 188/5/7B đường TN, khu phố Y1, phường L1, thành phố T3, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Ông Trần Thanh H8, sinh năm 1973; địa chỉ: 99 đường T1, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

+ Bà Trần Hoàng Phương Đ, sinh năm 1976; địa chỉ: 5/21/8 đường M1, phường Y2, quận Y3, thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Thị Kim L2; địa chỉ: Số nhà 59/7/6 đường M3, tổ Y4, khu phố Y5, phường Y5, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Trần Thị Kim L2 và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Trần Văn H5: bà Trần Thị Kim A1; địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế (Hợp đồng ủy quyền ngày 08/11/2022).

- Bà Trần Thị Kim A2; địa chỉ: thôn B3, xã L3, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Bà Trần Thị Kim A3; địa chỉ: tổ dân phố 3, thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Ông Trần T5; địa chỉ: thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Trần Văn H9, sinh năm 1955; địa chỉ: Xã L3, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế. (Đã chết ngày 12/7/2022).

- Ủy ban nhân dân huyện P1; địa chỉ: 116 đường L4, thị trấn P1, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Người đại diện theo ủy quyền: bà Trương Nguyễn Quỳnh Tr1, Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện P1 (Văn bản ủy quyền ngày 20/6/2023)

+ Ông Nguyễn O; địa chỉ: thôn H1, xã V, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Nguyễn S; địa chỉ: đường số 12, thôn T6, quận 12 Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị S1; địa chỉ: ấp T7, xã T8, huyện B5, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Th1; địa chỉ: 83/4 đường VL, phường P2, quận T9, thành phố Hồ Chí Minh.

+ Bà Nguyễn Thị M4; địa chỉ: thôn B3, xã L3, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Nguyễn L4 địa chỉ: thôn H10, xã L5, huyện P1, tỉnh Thừa Thiên Huế.

+ Ông Nguyễn L6; địa chỉ: 890 Meiroseter, Newprot news, Va, 23608, USA.

+ Ông Nguyễn Th2; địa chỉ: 9110 Brampton Mill CT Cypreess tx 77433, USA.

2. Bản án dân sự sơ thẩm số 08/2023/DS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định này.

3. Án phí phúc thẩm: áp dụng khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí phúc thẩm người kháng cáo là bà Nguyễn Thị T đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2021/0000424 ngày 02/10/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thừa Thiên Huế được sung vào công quỹ nhà nước.

4. Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm vụ án có hiệu lực thi hành án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Cục THADS tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Thái